



SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
THANH TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /KL - TTr

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 13 tháng 8 năm 2024



KẾT LUẬN THANH TRA

VỀ VIỆC CHẤP HÀNH QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ ĐẠM PHÚ MỸ

Thực hiện Quyết định thanh tra số 09/QĐ-TTr ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ, từ ngày 23/5/2024 đến ngày 22/6/2024, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với Công ty.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTTr ngày 07/7/2024 của Trưởng Đoàn Thanh tra, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận thanh tra như sau:

I. THÔNG TIN VỀ PHÁP LÝ VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ

Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ (gọi tắt là Công ty) tại đường số 1B, KCN Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ bắt đầu hoạt động từ năm 2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số 3500874315 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 19/5/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 17/8/2022. Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Trần Anh Tú, giới tính Nam, chức danh Giám đốc, CCCD số 027077019098 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/12/2021.

Năm 2008, Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ được Ban Quản lý các khu công nghiệp chấp thuận là chủ đầu tư Dự án Nhà máy Bao bì Hương Phong thay cho Công ty TNHH Hương Phong tại Văn bản số 714/BQL-ĐT ngày 31/7/2008.

Giấy chứng nhận đầu tư số: 4856164577 do Ban quản lý các Khu công nghiệp Bà Rịa - Vũng Tàu chứng nhận lần đầu ngày 10/5/2010 (mục tiêu, quy mô của dự án: Bao Ure: 4,8 triệu bao/năm, bao xi măng: 9,4 triệu bao/năm, sợi: 1.500 tấn/năm); chứng nhận thay đổi lần thứ 2 ngày 16/10/2018 với quy mô dự án: Bao Jumbo: 03 triệu bao/năm; bao phân bón nông sản và bao khác: 64,2 triệu bao/năm, sản lượng sợi: 1.500 tấn/năm.

Theo báo cáo của Công ty, các giai đoạn của dự án như sau:



- Giai đoạn 1: Bắt đầu hoạt động vào năm 2008.
- Giai đoạn 2: Bắt đầu hoạt động vào năm 2010.
- Giai đoạn 3 đầu tư mở rộng:
 - + Thực hiện thủ tục: Tháng 06/2018
 - + Chưa triển khai đầu tư mở rộng dự án

Giấy phép xây dựng số: 24/GPXD do Ban Quản lý các khu công nghiệp cấp ngày 23 tháng 07 năm 2010, diện tích xây dựng nhà xưởng sản xuất 4.752 m².

Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh BR-VT cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 134032 ngày 08/02/2021 diện tích đất được cấp: 49.936,2 m², thời hạn sử dụng đến ngày 20/5/2048, nguồn gốc sử dụng: thuê đất trả tiền hàng năm của doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, tên công trình: Nhà máy sản xuất bao bì (hạng mục nhà xưởng diện tích 4.720 m²) và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB318912 ngày 13/5/2021 của cùng thửa đất trên cho công trình: đầu tư mở rộng quy mô và nâng cao năng lực sản xuất Nhà máy sản xuất bao bì, trong đó có nhà xưởng diện tích 4.732 m².

- Số lượng nhân viên: 466 người, hoạt động sản xuất của Công ty 24/24
- Loại hình sản xuất, các loại sản phẩm: Sản xuất các sản phẩm bao bì từ PP, PE, BOPP.
- Công suất sản phẩm theo thiết kế và công suất thực tế của năm 2022, 2023 và 2024 (tính đến thời điểm báo cáo):

Năm	Công suất thiết kế (triệu bao/năm)	Công suất thực tế (Triệu bao/năm)	Ghi chú
2022	64 triệu bao	68 triệu bao	<i>Giao đối tác gia công phụ</i>
2023	64 triệu bao	75 triệu bao	<i>Giao đối tác gia công phụ</i>
2024	64 triệu bao	60 triệu bao	

- Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ của năm 2022: 553 tỷ, năm 2023: 519 tỷ.

- Quy trình, công nghệ sản xuất: Hạt nhựa Polypropylene (PP) hoặc PE được gia nhiệt tạo hình thành các màng PP. Màng PP tạo thành sợi và dệt thành tấm vải PP, sau đó chuyển sang các công đoạn in, cắt và may thành bao rồi đóng gói.

- Nguyên liệu sản xuất chính: Hạt nhựa PP, PE, HDPE, LLDPE, mực in, dung môi, chỉ may, dây đai, dây pet.
- Tình trạng thiết bị hiện nay: công nghệ mới.
- Nhiên liệu sản xuất (chủng loại, số lượng): Dầu DO, dầu khoáng trắng, nhớt...
- Lượng nước sử dụng: Theo hóa đơn tiền nước (từ tháng 01/2023 đến tháng 04/2024), lượng nước sử dụng trung bình là 75 m³/ngày, tháng sử dụng nước cao nhất là tháng 4/2024 là 3.212 m³ (trung bình là 107 m³/ngày).

II. KẾT QUẢ THANH TRA, XÁC MINH

1. Việc thực hiện các thủ tục môi trường theo quy định

- Công ty TNHH Hương Phong đã lập Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường cho dự án Nhà máy bao bì Hương Phong tại KCN Phú Mỹ I, huyện Tân Thành, thị xã Phú Mỹ, được Sở Tài Nguyên và Môi trường xác nhận tại Phiếu xác nhận số 122/STNMT.MT ngày 15/12/2005. Theo nội dung Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường, công suất của dự án như sau:

+ Giai đoạn 01 (thời gian bắt đầu đầu tư: cuối năm 2003, đầu năm 2004): 20 triệu bao PP (có hoặc không có bao PE/HDPE đi kèm) dùng chứa phân bón, gạo, ngô xay xát, đường và 10 triệu bao chứa xi măng (bao KP, PK, KPK).

+ Giai đoạn 02 (dự kiến 4-5 năm kể từ khi nhà máy hoạt động): Bổ sung thêm 10 triệu bao PP/PE (HDPE) và 10 triệu vỏ bao KP/KP/KPK.

Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ đã lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án Dự án “Đầu tư mở rộng và nâng cao năng lực sản xuất nhà máy sản xuất bao bì” tại khu công nghiệp Phú Mỹ I, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, được Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu phê duyệt tại Quyết định số 65/QĐ-BQL-MT ngày 02 tháng 06 năm 2010. Quy mô: 4,8 triệu bao/năm: vỏ bao ure- nông sản (bao PP/PE (HDPE)) và 9,4 triệu bao/năm: vỏ bao xi măng (bao KP/PK/KPK), sản lượng sợi: 1.500 tấn/năm.

Như vậy, tổng công suất theo thủ tục môi trường của Công ty là: vỏ bao ure, nông sản: 34,8 triệu bao, vỏ bao xi măng 29,4 triệu bao, sản lượng sợi: 1.500 tấn/năm.

Kết quả kiểm tra thực tế cho thấy: Công ty hiện có một nhà xưởng (diện tích khoảng 1.500 m²) đang được sử dụng để sản xuất Bao jumbo. Hạng mục nhà xưởng trên không có trong 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp, Hoạt động sản xuất bao Jumbo không có trong các thủ tục môi trường Công ty đã được phê duyệt/xác nhận.

- Việc thực hiện xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai dự án: theo ý kiến của Đại diện Ban Quản lý các khu công nghiệp và

Phòng Quản lý môi trường, Dự án “Đầu tư mở rộng và nâng cao năng lực sản xuất nhà máy sản xuất bao bì” tại khu công nghiệp Phú Mỹ I, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu” của Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ thuộc đối tượng phải lập báo cáo xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai dự án. Tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện trong quá trình triển khai dự án.

- Công ty đã thực hiện chương trình quan trắc giám sát môi trường định kỳ 03 tháng/lần; đủ các vị trí lấy mẫu, đủ các chỉ tiêu giám sát. Công ty đã có báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2022, 2023 gửi Ban Quản lý các khu công nghiệp và Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Công ty không nhập phế liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất.

- Công ty đã lập, ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố môi trường và đã tiến hành công khai kế hoạch tại Quyết định số 12/QĐ-BBĐPM ngày 01/7/2022.

- Việc thực hiện trách nhiệm tái chế các sản phẩm, bao bì do Công ty sản xuất, nhập khẩu (*tỷ lệ tái chế, quy cách tái chế, hình thức thực hiện tái chế; việc đăng ký kế hoạch và báo cáo kết quả tái chế; việc đóng góp tài chính vào Quỹ bảo vệ môi trường Việt Nam*): Công ty chưa thực hiện. Công ty chỉ tự tái chế các sản phẩm lỗi, phế phẩm phát sinh trong các công đoạn sản xuất và chất thải rắn phát sinh có nguồn gốc từ nhựa. Công ty tiến hành cắt, băm nhỏ và sử dụng như nguyên liệu cho một số loại sản phẩm bao bì (tùy theo yêu cầu của khách hàng).

2. Các loại phát thải trong quá trình sản xuất kinh doanh và biện pháp giảm thiểu

a) Nước thải

- Theo báo cáo của Công ty, nước thải Công ty phát sinh chủ yếu là sinh hoạt. Nước làm mát được châm thêm vào, không súc rửa. Quá trình in ấn bao bì không rửa khuôn, chỉ sử dụng giẻ lau để lau mực in nên hoạt động của Công ty không phát sinh nước thải sản xuất.

Nước thải sinh hoạt sau khi được thu gom qua bể tự hoại 03 ngăn sau đó được đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp theo Hợp đồng Xử lý nước thải số 168/HĐ.IZICO.2011 ngày 15/6/2011 và Phụ lục hợp đồng số 219/PLHD.IZICO.2023 ngày 14/12/2023 với Công ty Đầu tư và Khai thác hạ tầng KCN Đông Xuyên và Phú Mỹ 1 (IZICO).

Kết quả kiểm tra thực tế cho thấy Công ty không phát sinh nước thải sản xuất. Nước thải sinh hoạt đã được đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp.

- Nước mưa chảy tràn được thu gom riêng biệt sau đó xả vào hệ thống thoát nước mưa tập trung của Khu công nghiệp.

b) Khí thải

Theo báo cáo của Công ty, khí thải chủ yếu là bụi, NO_x, SO₂, CO phát sinh chủ yếu trong quá trình bốc dỡ nguyên liệu, phương tiện vận chuyển. Không phát sinh khí thải tập trung.

Kết quả kiểm tra thực tế cho thấy Công ty không có nguồn phát sinh khí thải tập trung. Tuy nhiên, hoạt động in bao bì được thực hiện trong nhà xưởng in kín. Qua kiểm tra thực tế cho thấy, tại xưởng in bao bì có mùi hơi dung môi khá nồng. Hơi dung môi phát sinh trong khu vực xưởng in được sử dụng quạt hút để hút và thải ra ngoài qua ống thông gió nằm ngang, đặt phía bên hông nhà xưởng. Cảm quan của các thành viên Đoàn Thanh tra tại khu vực ống thoát hơi dung môi bên ngoài nhà xưởng có mùi dung môi.

c) Chất thải rắn không nguy hại

Rác thải sinh hoạt: Theo báo cáo của Công ty, chất thải sinh hoạt phát sinh khoảng 14,5 tấn (2023) và được Công ty ký hợp đồng thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt với Công ty Cổ phần dịch vụ Đô thị Tân Thành tại hợp đồng số 125/2024/HĐDV ngày 01 tháng 5 năm 2023 (hiệu lực 01 năm), có hóa đơn kèm theo. Công ty đã nộp phí xử lý rác thải sinh hoạt.

- **Chất thải rắn công nghiệp thông thường:** Theo báo cáo của Công ty thì chất thải rắn công nghiệp thông thường có nguồn gốc từ nhựa được Công ty tái chế thành nguyên liệu sản xuất. Các chất thải rắn công nghiệp thông thường khác thì thải chung với rác thải sinh hoạt.

Kết quả kiểm tra thực tế cho thấy, Công ty có bố trí các máy băm cắt; phế liệu, chất thải rắn có nguồn gốc từ nhựa được thu gom và chuyển đến các xưởng băm cắt để giảm kích thước vật liệu, sau đó được dùng để làm nguyên liệu sản xuất cho các sản phẩm thành phần nguyên liệu tái chế. Công ty có bố trí một số máy móc để sản xuất các sản phẩm có thành phần nguyên liệu tái chế (theo yêu cầu của khách hàng).

d) Chất thải nguy hại (CTNH)

Chất thải nguy hại phát sinh tại Công ty gồm: giẻ lau nhiễm các thành phần nguy hại, hộp mực in thải, bao bì cứng thải bằng kim loại (thùng phuy dung môi), các loại cặn dầu nhớt thải, mực in thải, bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải.

Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Sổ Chủ nguồn thải chất thải nguy hại mã số 77000054.T do Sở Tài nguyên & Môi trường cấp lần đầu ngày 12 tháng 5 năm 2014.

Công ty đã ký hợp đồng thu, gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại, công nghiệp và thu mua phế liệu với Công ty TNHH Thương mại Môi trường Thiên Phước tại hợp đồng số 11/2024/XLCT ngày 02 tháng 01 năm 2024.

Căn cứ chứng từ chất thải nguy hại do Công ty cung cấp, khối lượng và chủng loại chất thải nguy hại phát sinh tại Công ty của từng năm như sau:

STT	Tên CTNH	Mã CTNH	Khối lượng phát sinh (kg)		
			2022	2023	05 tháng đầu năm 2024
1	Chất hấp thụ, vật liệu lọc, ghè lau, vải bị nhiễm các thành phần nguy hại	18 02 01	9.826	9.330	3.572
2	Hộp mực in thải có các thành phần nguy hại	08 02 04	1.562	1.831	548
3	Bao bì cứng bằng kim loại (thùng chứa dung môi)	18 02 01	6.913,5	9.437	2.590
4	Các loại cặn dầu, nhớt thải	17 07 03	1.420	3.029	1.750
5	Bóng đèn huỳnh quang và thủy tinh hoạt tính thải		0	5	
6	Mực in thải có thành phần nguy hại	08 02 01	1.378	5.184	667
7	Bao bì cứng thải bằng nhựa	18 01 03		30	
Tổng khối lượng			21.099,5	28.846,0	9.127,0

Kết quả kiểm tra thực tế cho thấy, Công ty đã bố trí khu vực lưu giữ tạm thời CTNH diện tích khoảng 30m², kho lưu giữ có nền bê tông, mái che, có tường bao kín, có biển cảnh báo, có phân khu để chứa chất thải nguy hại kèm theo tên loại và mã số, tại mỗi ô có rãnh thu gom chất thải chảy tràn về có hố thu gom.

III. KẾT LUẬN

Qua xem xét hồ sơ và kết quả thanh tra thực tế tại Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ, Công ty đã thực hiện một số thủ tục pháp lý về bảo vệ môi trường theo quy định, đã thực hiện các biện pháp quản lý và giảm thiểu chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất. Tuy nhiên, Công ty còn một số tồn tại sau:

1. Công ty đã thực hiện không đúng nội dung Báo cáo Đánh giá tác động môi trường (ĐTM) đã được UBND tỉnh phê duyệt (đang tổ chức hoạt động sản xuất bao Jumbo không có trong ĐTM).

2. Công ty không thực hiện lập hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án. Tuy nhiên, do dự án đã hoạt động từ năm 2010 nên vi phạm trên đã quá thời hiệu để xử phạt.

3. Theo quy định tại Điều 77 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định về đối tượng, lộ trình thực hiện trách nhiệm tái chế như sau:

“1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu (sau đây gọi chung là nhà sản xuất, nhập khẩu) các sản phẩm, bao bì quy định tại Cột 3 Phụ lục XXII ban hành kèm theo Nghị định này để đưa ra thị trường Việt Nam phải thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì đó theo tỷ lệ, quy cách tái chế bắt buộc quy định tại Điều 78 Nghị định này.

2. Bao bì quy định tại khoản 1 Điều này là bao bì thương phẩm (gồm bao bì trực tiếp và bao bì ngoài) của sản phẩm, hàng hóa sau đây:

...

d) Phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y theo quy định của pháp luật về phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y;

...

e) Xi măng.

4. Nhà sản xuất, nhập khẩu thực hiện trách nhiệm tái chế các sản phẩm, bao bì do mình sản xuất, nhập khẩu theo lộ trình sau đây:

a) Bao bì và các sản phẩm ắc quy, pin; dầu nhớt; săm lốp: từ ngày 01 tháng 01 năm 2024;”

Tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện việc tái chế các sản phẩm đã được đưa ra thị trường của Công ty theo lộ trình quy định.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Căn cứ quy định tại: điểm d khoản 1 Điều 10 của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 24/6/2024 xử phạt hành vi thực hiện không đúng nội dung Báo cáo Đánh giá tác động môi trường (ĐTM) đã được UBND tỉnh phê duyệt (đang tổ chức hoạt động sản xuất bao Jumbo không có trong ĐTM) của Công ty với số tiền phạt 70 triệu đồng.

Công ty đã nộp phạt đầy đủ vào ngày 03/7/2024.

V. HƯỚNG DẪN VÀ YÊU CẦU CÔNG TY TIẾP TỤC THỰC HIỆN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn và yêu cầu Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ tiếp tục thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, cụ thể:

1. Trên cơ sở pháp lý đầu tư dự án theo quy định pháp luật bảo vệ môi trường hiện hành, Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm thực hiện lập hồ sơ đề nghị cấp phép môi trường đối với nhà máy theo quy định tại Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường; trong đó lưu ý điểm đ khoản 1, khoản 6 Điều 28 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP “Đề xuất nội dung thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi

trường (nếu có) kèm theo đánh giá tác động đến môi trường từ việc thay đổi này” và nộp Ban Quản lý các khu công nghiệp trong thời hạn quy định;

2. Thực hiện tái chế bao bì theo đúng lộ trình, tỷ lệ, quy cách bắt buộc, thực hiện trách nhiệm tái chế, đăng ký kế hoạch và báo cáo kết quả tái chế theo quy định tại Điều từ 77 đến 81 và Phụ lục XXII ban hành theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;

3. Rà soát, đánh giá lại đối với nồng độ của các hợp chất hữu cơ, hơi dung môi phát sinh tại xưởng in của Công ty và thực hiện biện pháp giảm thiểu ô nhiễm đối với các hợp chất trên trong trường hợp phát hiện vượt quy chuẩn theo quy định;

4. Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường cũng như quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường.

5. Báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện những nội dung trên cho Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 03/9/2024.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ và một số nội dung yêu cầu, hướng dẫn đối với Công ty. Đề nghị Công ty quan tâm thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Công ty CP Bao bì Đạm Phú Mỹ;
- Ban Quản lý các Khu công nghiệp;
- Ủy ban nhân dân thị xã Phú Mỹ;
- Phòng Quản lý môi trường;
- Lưu: HS, TTr.



CHÁNH THANH TRƯA

Nguyễn Văn Mạo